CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH
Date: 2022.05.04 08:53:30 +07'00'

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 471/NĐQN-BKS	*Quảng Ninh, ngày 5 tháng 4 năm 2022*

BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2021

Kính gửi: Các quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (Công ty) và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

- Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh là chủ đầu tư, quản lý vận hành Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh, có quy mô 04 Tổ máy sử dụng công nghệ lò than phun, tổng công suất thiết kế 1.200MW.

- Vốn điều lệ của Công ty là 4.500 tỷ đồng, trong đó các cổ đông là tổ chức, cổ đông lớn của Công ty chiếm 90,99% còn lại 9,01% là tỷ lệ sở hữu của cổ đông nhỏ lẻ.

- Cổ phiếu của Công ty đang được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội), mã chứng khoán là QTP.

- Thành phần Ban Kiểm soát của Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Phan Duy An	Trưởng Ban Kiểm soát	EVNGENCO1 cử
2	Vũ Thị HoàngYến	Thành viên BKS	CTCP Nhiệt điện Phả Lại& CTCP Nhiệt điện Bà Rịa cử
3	Ngô Văn Điện	Thành viên BKS	TCT Điện lực – TKV cử
4	Hồ Nguyễn PhươngTrâm	Thành viên BKS	REE và CTCP Thủy điện Thác Mơ cử
5	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên BKS	SCIC cử

- Tại thời điểm 31/12/2021, tổng số lao động của Công ty là 857 người.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát Công ty đã triển khai làm việc theo Kế hoạch làm việc năm 2021 với tinh thần làm việc trung thực, cẩn trọng, khách quan, vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 đợt kiểm soát để rà soát các hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Kỳ kiểm soát	Thời gian	Nội dung rà soát
Kỳ 1	09/11/2021-12/11/2021	Thực hiện theo nội dung Văn bản số 581/NĐQN-BKS ngày 14/05/2021 của Ban Kiểm soát cho các kỳ 1.
Kỳ 2	09/11/2021-12/11/2021	Thực hiện theo nội dung Văn bản số 581/NĐQN-BKS ngày 14/05/2021 của Ban Kiểm soát cho các kỳ 2.
Kỳ 3	21/3/2022-25/3/2022	Thực hiện theo nội dung Văn bản số 581/NĐQN-BKS ngày 14/05/2021 của Ban Kiểm soát cho các kỳ 3.
Kỳ 4	21/3/2022-25/3/2022	Thực hiện theo nội dung Văn bản số 581/NĐQN-BKS ngày 14/05/2021 của Ban Kiểm soát cho các kỳ 4.

Ngoài các đợt làm việc của Ban Kiểm soát theo định kỳ nêu trên, đại diện Ban Kiểm soát đã tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, xem xét tài liệu, đóng góp ý kiến vào các vấn đề HĐQT đưa ra bàn bạc.

2. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 đối với các hoạt động của Công ty

Kết thúc các đợt làm việc của Ban Kiểm soát đều có Biên bản làm việc để đánh giá thực trạng, ưu điểm, khó khăn, vướng mắc của các vấn đề từ đó có những kiến nghị với HĐQT/Ban Tổng giám đốc, một số nội dung cụ thể như sau:

2.1. Công tác thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ năm 2021 đã ban hành Nghị quyết số 33/NQ-NĐQN ngày 06/5/2021 (NQ 33) để thông qua một số nội dung. Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 như sau:

a) Về các chỉ tiêu SXKD năm 2021:

Thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-NĐQN ngày 06/5/2021 của ĐHĐCĐ, ngày 06/5/2021 HĐQT QTP đã ban hành Quyết định số 573/QĐ-NĐQN về việc phê duyệt các kế hoạch SXKD, ĐTXD, ĐTPT năm 2021 của QTP với các chỉ tiêu chính như sau:

(1) SXKD năm 2021:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH Năm 2021	TH năm 2021	Tỷ lệ/KH
1. Sản lượng điện sản xuất *(tr.kWh)*	7.172,34	7.261,2	101,2%
2. Sản lượng điện thương phẩm *(tr.kWh)*	6.489,97	6.598,5	101,7%
4. Tổng doanh thu (chưa có CLTG)	8.322,72	8.625,3	103,6%
5. Tổng chi phí (chưa có CLTG)	7.987,94	8.038,2	100,6%
6. Lợi nhuận trước thuế (chưa có CLTG)	334,78	587,1	175,4%
7. CLTG	0	30,1	
8. Lợi nhuận trước thuế TNDN (gồm CLTG)	334,78	617,3	184,4%
9. Lợi nhuận sau thuế TNDN	318,0	578,0	181,8%

Đánh giá: Trong năm 2021, QTP tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp ổn định sản xuất, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 lợi nhuận trước thuế không bao gồm CLTG đạt 587,1 tỷ đồng bằng 159,1% so với kế hoạch năm 2021, lợi nhuận sau thuế đã bao gồm CLTG trong kỳ đạt 578 tỷ đồng.

- Các chỉ tiêu KTKT cơ bản đạt so với Kế hoạch đề ra, ngoại trừ chỉ tiêu suất hao nhiệt (chưa đạt), cụ thể:

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Đánh giá TH/KH
Hệ số khả dụng	%	88,36	92,27	Đạt
Tỷ lệ dừng máy do sự cố	%	2,74	1,44	Đạt
Tỷ lệ dừng máy do bảo dưỡng (SCKH)	%	8,91	6,29	Đạt
Tỷ lệ điện tự dùng	%	9,92	9,41	Đạt
Suất hao nhiệt	kJ/kWh	10.505,1	11.067,88	Chưa đạt
Suất tiêu hao dầu FO	g/kWh	1,8	1,14	Đạt
Số lần sự cố	Lần		14	-

(2) ĐTXD năm 2021: Tổng giá trị đầu tư (nguồn vốn huy động) năm 2021 của Công ty là 128,92 tỷ đồng, là giá trị giải ngân còn lại cho Dự án NMNĐ Quảng Ninh 2; Đối với Dự án nâng cấp và cải tạo hệ thống xử lý khí thải của Nhà máy: Công ty tiến hành rà soát lại Dự án trên cơ sở quy định của Thông tư số 57/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 của Bộ Công Thương, hợp đồng mua bán điện và các quy định liên quan khác để báo cáo các cấp có thẩm quyền thông qua chủ trương tiếp tục triển khai dự án, kết quả cụ thể như sau:

- Dự án Nhà máy Quảng Ninh (Quảng Ninh 1): Trong năm 2021, HĐQT đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh.

- Dự án Nhà máy Quảng Ninh 2: Trong năm 2021, HĐQT phê duyệt kết quả đàm phán và quyết toán hợp đồng EPC; Công ty đã hoàn thiện hồ sơ trình các cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án Quảng Ninh 2.

- Tình hình triển khai Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải: Trên cơ sở Văn bản 6158/EVNTTĐ+TCKT ngày 08/10/2021 của EVN; HĐQT đã có Nghị quyết số 105/NQ-NĐQN ngày 21/10/2021 phê duyệt chủ trương triển khai các bước đầu tư Dự án. Đồng thời Công ty đã tiến hành rà soát Quy chuẩn quốc gia về khí thải và phối hợp với Viện Năng lượng rà soát lại TMĐT dự án theo dự thảo QCVN mới và đã có báo cáo số 1560/NĐQN-HCLD ngày 10/11/2021 gửi tới EVN/EVNGENCO1 và EPTC kèm theo đề xuất được bổ sung chi phí đầu tư vào giá điện làm cơ sở triển khai thực hiện

b) Thực hiện chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2020:

ĐHĐCĐ năm 2021 đã thông qua mức chi trả cổ tức 10% cho các cổ đông, trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quỹ thưởng ban quản lý điều hành và để lại một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

QTP đã triển khai công tác chi trả cổ tức trong tháng 11/2021 và thực hiện trích lập các quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

c) Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021: Trên cơ sở nội dung thông qua của ĐHĐCĐ "Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán VACO là đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2021 của QTP với mức phí bao gồm cả thuế GTGT là 275.000.000 đồng".

Tổng giám đốc QTP đã hoàn thiện các thủ tục liên quan triển khai ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán VACO là đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2021 của QTP với giá Hợp đồng là 275.000.000 đồng.

d) Công tác thực hiện tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty năm 2021: Trên cơ sở kế hoạch tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty đã được ĐHĐCĐ năm 2021 phê duyệt, Công ty đã thực hiện chi trả mức tiền lương, thù lao cho Người quản lý Công ty như sau:

Đơn vị tính: nghìn đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch 2021		Thực hiện 2021	
			Mức tiền lương, thù lao ng/tháng	Cả năm	Mức tiền lương, thù lao ng/tháng	Cả năm
I. Người quản lý chuyên trách						
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	49.200	590.400	57.800	693.600
2	Tổng giám đốc	1	47.300	567.600	55.600	667.200
3	Trưởng BKS chuyên trách	1	43.700	349.600	51.400	0
4	Phó Tổng giám đốc	2	41.900	1.005.600	49.200	1.180.800
5	Kế toán trưởng	1	38.200	458.400	44.900	538.800
II. Người quản lý không chuyên trách						
1	Thành viên HĐQT	4	8.400	403.200	9.800	393.897
2	Trưởng Ban KS	1	8.700	0	10.300	80.406
3	Thành viên BKS	5	7.600	395.200	9.000	469.742
Tổng cộng				**3.770.000**		**4.024.445**

e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, các quy chế quản lý nội bộ: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

- Tổng giám đốc QTP (Người đại diện theo pháp luật của QTP) đã ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động QTP ngày 06/5/2021;

- HĐQT QTP đã ban hành Quyết định số 575/QĐ-NĐQN ngày 06/5/2021 ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Quyết định 576 QĐ-NĐQN ngày 06/5/2021 ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

- BKS QTP đã ban hành Quyết định số 574/QĐ-NĐQN ngày 06/5/2021 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

2.2. Công tác đấu thầu:

Trong năm 2021 Công ty đã tổ chức công tác LCNT theo các Kế hoạch LCNT đã được HĐQT phê duyệt. Kết quả đã hoàn thành lựa chọn được nhà thầu đối với 120 gói thầu (tổng giá trúng thầu/tổng giá gói thầu: 438,52 tỷ đồng/466,41 tỷ đồng) với tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu đạt 5,98%, tương đương 27,89 tỷ đồng và cơ bản đáp ứng đủ, kịp thời các VTTB, dịch vụ cho yêu cầu SXKD. Các gói thầu đủ điều kiện đều được Công ty tổ chức đấu thầu 100% qua mạng theo theo lộ trình đã quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT.

Tuy nhiên tỷ lệ số lượng và giá trị hoàn thành công tác LCNT các gói thầu đạt mức thấp hơn kế hoạch được duyệt, nguyên nhân chủ yếu là do tác động tiêu cực của dịch Covid-19 đến các bước thủ tục, quá trình công tác LCNT và khả năng cung cấp VTTB, dịch vụ của các Nhà thầu.

2.3. Công tác sửa chữa lớn:

Năm 2021, công tác đại tu Tổ máy số 4 được HĐQT và Ban điều hành rất chú trọng, tổ máy 4 sau đại tu được vận hành ổn định và tương đối tin cậy góp phần nâng cao hiệu suất củaTổ máy. Tuy nhiên, công tác quyết toán công trình sửa chữa lớn tổ máy số 4 còn chậm so với quy định.

2.4. Công tác cán bộ:

Trong năm, HĐQT Công ty quyết định ban hành các Quyết định liên quan về công tác cán bộ, theo đó Công ty đã tiến hành:

- Tiếp nhận và bổ nhiệm mới: 01 lượt cán bộ quản lý (Phó Trưởng phòng HCLĐ) từ nguồn cán bộ của Tổng công ty Phát điện 1;

- Bổ nhiệm lại giữ chức vụ: 03 lượt cán bộ quản lý.

Bên cạnh đó Công ty đã hoàn thành các công tác:

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 trình HĐQT và được HĐQT Công ty phê duyệt tại Quyết định số 489/QĐ-NĐQN ngày 22/04/2021;

- Lập Kế hoạch luân chuyển để đào tạo cán bộ trong Quy hoạch giai đoạn 2021-2026 trình lãnh đạo Công ty và đã được HĐQT Công ty phê duyệt tại quyết đinh số 495/QĐ-NĐQN ngày 22/04/2021;

- Nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ hàng năm đúng quy định và hướng dẫn của các cấp.

3. Về sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban điều hành Công ty

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với HĐQT và Ban điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Công ty.

- Đại diện Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp giao ban tuần, giao ban tháng và các cuộc họp quan trọng khác của Ban điều hành Công ty; được tham gia ý kiến về tất cả các vấn đề liên quan đến công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành.

- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty (về quyền được cung cấp thông tin của BKS): Các Phiếu lấy ý kiến, tờ trình HĐQT, các Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty, các báo cáo/thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty đều được cung cấp cho Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với HĐQT.

4. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, với các thủ tục có liên quan đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của UBCK Nhà nước và các quy định tại Điều lệ Công ty, quy định về quản trị Doanh nghiệp.

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh đã tổ chức 07 phiên họp thường kỳ (vào các ngày 05/01/2021; 18/01/2021; 19/3/2021; 24/3/2021; 30/6/2021; 05/8/2021; 16/11/2021) và ban hành 135 Nghị quyết để giải quyết các nội dung công việc theo thẩm quyền, chỉ đạo, định hướng Ban Điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ thường niên 2021 đã đề ra. Ngoài các cuộc họp thường kỳ, HĐQT đã phát hành 138 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các nội dung công việc theo thẩm quyền.

- HĐQT đã điều hành linh hoạt, bám sát các hoạt động của Ban điều hành, cụ thể hoá triển khai có hiệu quả theo nội dung các nghị quyết đảm bảo lợi ích của Công ty và của các cổ đông. Trong năm 2021, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

+ Phê duyệt kế hoạch LCNT SCL, đợt 1, 2 cho các gói thầu phục vụ SXKD (SCTX) năm 2021.

+ Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.

+ Các quyết định khác theo chức năng, thẩm quyền của HĐQT.

+ Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

5. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

- Trong năm 2021, Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc điều hành hoạt động của Công ty, thực hiện triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty và các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty:

+ Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, Công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính: Doanh thu đạt 8.625,3 tỷ đồng, bằng 103,6% so với kế hoạch được giao, lợi nhuận trước thuế đã tính ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá đạt 587,1 tỷ đồng vượt 75,4% so với kế hoạch. Sau khi nộp thuế TNDN và cộng với phần lợi nhuận chưa phân phối từ năm trước chuyển sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2021 là 1.165,84 tỷ đồng.

+ Về thực hiện triển khai công tác lựa chọn nhà thầu: Ban Tổng giám đốc Công ty đã phê duyệt Hồ sơ mời thầu, đăng tải thông tin đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và trình HĐQT Công ty phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (đối với các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT). Về cơ bản công tác lựa chọn nhà thầu đã đáp ứng được nhu cầu hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, đối với một số gói thầu cung cấp vật tư, thiết bị mang tính cấp bách thì chưa đáp ứng tiến độ để có vật tư, thiết bị đáp ứng đảm bảo nhu cầu hoạt động liên tục của các tổ máy.

+ Về các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, nhìn chung Công ty đã thực hiện tốt một số chỉ tiêu đề ra như: Tỷ lệ điện tự dùng, suất tiêu hao dầu FO và hệ số khả dụng. Bên cạnh đó, còn có chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch là suất tiêu hao than, suất hao nhiệt.

+ Về công tác tài chính: Công tác lập, kiểm toán và công bố các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm được thực hiện theo đúng quy định.

Công ty đã chú trọng công tác tối ưu hoá hàng tồn kho, xây dựng định mức hàng tồn kho tối ưu, phân loại lại danh mục hàng tồn kho theo thông tư 200/TT-BTC; Chú trọng công tác thanh xử lý TSCĐ, vật tư, phân loại vật tư kém mất phẩm chất, không cần dùng bán thanh lý thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh; Chú trọng công tác quản trị dòng tiền, không phát sinh chi phí lãi vay vốn lưu động; Rà soát các khoản công nợ phải thu, đôn đốc thanh toán khoản công nợ về tiền điện; Thực hiện tốt công tác kiểm kê định kỳ vào cuối mỗi quý và cuối năm, không phát hiện thiếu hụt than khi kiểm kê.

+ Về tình hình cung cấp than: Trong năm 2021, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tích cực làm việc với các đơn vị cung cấp than để tránh tình trạng thiếu hụt than như các năm trước. Năm 2021, Công ty đã ký Hợp đồng mua than với TCT Đông Bắc và TKV với tổng khối lượng là 3,7 triệu tấn than. Khối lượng than tồn kho tại thời điểm kết thúc ngày 31/12/2021 là 139.519,8 tấn.

+ Về công tác triển khai các kiến nghị của Ban Kiểm soát: Ban Tổng giám đốc Công ty đã nghiêm túc tiếp thu và triển khai các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty.

III. THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 SAU KIỂM TOÁN CỦA CÔNG TY

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO. Báo cáo tài chính không có ý kiến ngoại trừ, không có ý kiến nhấn mạnh.

- Một số chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
TÀI SẢN		
I. Tài sản ngắn hạn	3.639.291.237.199	4.269.112.590.975
II. Tài sản dài hạn	5.270.401.041.825	6.238.481.939.178
TỔNG TÀI SẢN	8.909.692.279.024	10.507.594.530.153
NGUỒN VỐN		
III. Nợ phải trả	2.739.150.092.431	4.418.962.661.232
IV. Vốn chủ sở hữu	6.170.542.186.593	6.088.631.868.921
TỔNG NGUỒN VỐN	8.909.692.279.024	10.507.594.530.153
DOANH THU	8.625.340.953.848	9.228.334.889.590
LỢI NHUẬN SAU THUẾ *(Đã bao gồm ảnh hưởng của CLTG)*	578.015.218.415	1.305.594.013.491

Chỉ tiêu tổng tài sản, nguồn vốn của QTP giảm qua các năm, tại thời điểm 31/12/2021 giá trị tổng tài sản, nguồn vốn theo Báo cáo tài chính là 8.909,7 tỷ đồng giảm 15,2% tương ứng 1.597,9 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2020, nguyên nhân là do giá trị còn lại tài sản cố định trong kỳ giảm 965,3 tỷ đồng (chủ yếu do hao mòn TSCĐ tăng) và các tài sản ngắn hạn, tài sản khác giảm 632,6 tỷ đồng. Trong kỳ QTP đã cân đối dòng tiền từ nguồn vốn khấu hao thực hiện trả nợ gốc các khoản vay đầu tư xây dựng nhà máy.

Cơ cấu tài sản ngắn hạn/tổng tài sản tại 31/12/2021 là 40,8% tăng 0,2% so với thời điểm cùng kỳ năm trước, trong khi tỉ lệ nợ phải trả/nguồn vốn tại 31/12/2021 là 30,7% tiếp tục xu hướng giảm so với cùng kỳ các năm trước.

Từ những kết quả đánh giá trên cho thấy, QTP đã thực hiện tốt công tác bảo toàn và phát triển vốn.

- Một số chỉ tiêu về tài chính:

Nội dung các chỉ tiêu tài chính	Năm 2021	Năm 2020
1. Tổng nợ phải trả/Vốn CSH bq (lần)	0,59	0,98
2. Hệ số thanh toán tổng quát (lần)	3,25	2,38
3. Hệ số thanh toán nợ đến hạn (lần)	2,74	2,13
4. Hệ số thanh toán nhanh (lần)	2,42	1,87

Qua số liệu tính toán ở trên cho thấy trong năm 2021, các chỉ tiêu về tài chính của Công ty thay đổi theo hướng tích cực so với năm 2020, cụ thể:

- Khả năng thanh toán: Các hệ số thanh toán trong năm 2021 đều tăng so với năm 2020, hệ số thanh toán nợ đến hạn tại 31/12/2021 đạt 2,74 lần, đặc biệt hệ số thanh toán nhanh đạt 2,42 lần đã phản ánh tính thanh khoản nhanh trong ngắn hạn của QTP.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu năm 2021 tiếp tục giảm so với cùng kỳ năm 2020, hệ số này chỉ còn 0,59 lần tại ngày 31/12/2021 (đáp ứng quy định< 3 lần) giảm 0,39 lần so với cùng kỳ năm 2020.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI

1. Công tác quản lý nhiên liệu đầu vào: suất chi phí than, suất tiêu hao nhiệt còn cao hơn so với phương án giá điện và phương án kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty.

2. Công tác quyết toán các Dự án Đầu tư xây dựng: Đề nghị Công ty tiếp tục hoàn thiện hồ sơ quyết toán và làm việc với các cơ quan (EVN, EVNGENCO1...) để hoàn thành phê duyệt quyết toán Dự án Quảng Ninh 2.

3. Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh có tổng mức đầu tư dự kiến là 1.740 tỷ đồng, nhằm đáp ứng yêu cầu về thông số thải bụi, NOx theo Quy chuẩn Việt Nam 22:2009 - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp nhiệt điện. Để triển khai dự án Công ty đã tổ chức lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thầu thuộc Dự án nhưng chưa thể ký kết các hợp đồng để triển khai Dự án. Tại thời điểm này các hành lang về pháp lý đã có như Thông tư 57/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 của Bộ Công thương, vì vậy Công ty phải làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để phê duyệt đưa chi phí đầu tư Dự án bổ sung vào giá điện.

V. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Công ty nghiên cứu và tìm ra giải pháp để giảm suất chi phí than, suất tiêu hao than để đưa suất chi phí than/suất tiêu hao than của các Tổ máy về mức theo phương án giá điện/theo kế hoạch được giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

2. Phối hợp cùng EVNGENCO1 và EVN để đàm phán, ký kết hợp đồng mua bán than với khối lượng đảm bảo theo nhu cầu thực tế để chủ động trong sản xuất và vận hành.

3. Đề nghị Công ty tích cực phối hợp và đôn đốc các cơ quan để hoàn thành phê duyệt quyết toán Dự án nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 2.

4. Tích cực làm việc và phối hợp với các cơ quan để đôn đốc thu hồi khoản chi phí EVN trưng dụng các tổ máy trước khi được cấp PAC với giá trị 165,4 tỷ đồng và khoản chi phí san nền khu QLVHSC 23 tỷ đồng.

5. Đề nghị HĐQT Công ty sớm thực hiện các thủ tục để trình ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên HĐQT hiện đang bị khuyết để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT là 07 người theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32 - Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và theo quy định tại Điểm c Khoản 4 Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022,

Ban Kiểm soát đề ra Kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

- Tiếp tục triển khai các công tác kiểm soát định kỳ và đột xuất theo Chương trình, kế hoạch đề ra và thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Giám sát việc chấp hành Quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Giám sát tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định có liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch sửa chữa lớn, kế hoạch đầu tư năm 2022.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị năm 2022. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên có liên quan.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có ý kiến yêu cầu của HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ (để b/c);
- Lưu: VT, HCLĐ.

TM. BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH

Phan Duy An